

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ VŨ GIA

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ VŨ GIA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VU GIA URBAN ENVIRONMENTAL SERVICE DEVELOPMENT AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VU GIA ENSEDIN., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109896803

3. Ngày thành lập: 25/01/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 4, Ngõ 164, Đường Hữu Hưng, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 305 0345

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: - Thang máy, thang cuốn; - Cửa cuốn, cửa tự động; - Dây dẫn chống sét; - Hệ thống hút bụi; - Hệ thống âm thanh; - Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung; - Hệ thống bảo vệ, camera quan sát; - Hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống báo cháy, chữa cháy tự động.	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc; - Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước; - Chống ẩm các toà nhà; - Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ); - Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối; - Uốn thép; - Xây gạch và đặt đá; - Lợp mái các công trình nhà để ở; - Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo; - Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà;	4390
5.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phế liệu	4669

6.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát xây dựng; - Lập thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Tư vấn giám sát thi công xây dựng; - Kiểm định xây dựng; - Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; - Hoạt động tư vấn đầu tư xây dựng; - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế kết cấu công trình xây dựng dân dụng - công nghiệp; - Thiết kế cơ - điện công trình; - Thiết kế cấp – thoát nước công trình; - Thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật; - Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác như: Việc chuẩn bị và thực hiện các dự án liên quan đến kỹ thuật điện và điện tử, kỹ thuật khai khoáng, kỹ thuật hoá học, dược học, công nghiệp và nhiều hệ thống, kỹ thuật an toàn hoặc những dự án quản lý nước; Việc chuẩn bị các dự án sử dụng máy điều hoà, tủ lạnh, máy hút bụi và kỹ thuật kiểm soát ô nhiễm, kỹ thuật âm thanh... - Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước; - Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan; - Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông. - Tư vấn, thiết kế hệ thống phòng cháy chữa cháy công trình dân dụng và công nghiệp; - Tư vấn, giám sát công tác lắp đặt thiết bị phòng cháy chữa cháy trong xây dựng công trình; - Hoạt động đo đạc và bản đồ;	7110
----	---	------

7.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: - Kiểm tra âm thanh và chấn động; - Kiểm tra thành phần và độ tinh khiết của khoáng chất; - Kiểm tra thành phần vật lý và hiệu suất của vật liệu, ví như độ chịu lực, độ bền, độ dày; - Kiểm tra chất lượng và độ tin cậy; - Kiểm tra kỹ thuật hàn và mối hàn; - Phân tích lỗi; - Kiểm tra và đo lường các chỉ số môi trường: ô nhiễm không khí và nước...; - Kiểm tra an toàn đường sá thường kỳ của xe có động cơ;	7120
8.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế các công trình liên quan đến môi trường như xử lý nước thải, khí thải	7410
9.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn về môi trường; - Dịch vụ tư vấn lập báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết.; - Dịch vụ quan trắc môi trường.	7490
10.	Vận tải hành khách đường sắt	4911
11.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
12.	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành	4921
13.	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh	4922
14.	Vận tải hành khách bằng xe buýt loại khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe buýt để đưa đón công nhân, học sinh theo lịch trình, giờ cố định, các điểm đỗ cố định để đón, trả khách.	4929
15.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi.	4931
16.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô. - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác.	4932

17.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô.	4933
18.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định; - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng chuyên; - Kinh doanh vận chuyển khách du lịch; - Kinh doanh vận tải hành khách ngang sông.	5021
19.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa.	5022
20.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
21.	Bốc xếp hàng hóa	5224
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: - Hoạt động điều hành bến xe; - Hoạt động quản lý, điều hành đường cao tốc, cầu, hầm đường bộ; - Hoạt động quản lý bãi đỗ, trông giữ phương tiện đường bộ; - Hoạt động dịch vụ khác hỗ trợ liên quan đến vận tải đường bộ;	5225
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển (trừ vận tải hàng không); - Logistics (trừ vận tải hàng không); - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay; Hoạt động của các đại lý làm thủ tục hải quan; - Hoạt động của các đại lý làm thủ tục hải quan;	5229
24.	Bưu chính Chi tiết: - Cung ứng dịch vụ bưu chính trong phạm vi nội tỉnh, liên tỉnh;	5310
25.	Chuyển phát	5320
26.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp Chi tiết: Việc cung cấp dịch vụ hỗ trợ tổng hợp cho cơ sở vật chất của khách hàng như làm sạch nội thất, bảo dưỡng, dọn dẹp rác, bảo vệ, gửi thư, lễ tân, giặt là và các dịch vụ có liên quan đáp ứng nhu cầu của khách hàng. Những hoạt động này không liên quan hoặc không chịu trách nhiệm đến công việc hoặc hoạt động chính của khách hàng.	8110
27.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
28.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129

29.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130(Chính)
30.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước Chi tiết: - Khai thác nước từ sông, hồ, ao... - Thu nước mưa, - Thanh lọc nước để cung cấp, - Xử lý nước cho mục đích công nghiệp và các mục đích khác, - Xử lý nước lợ, nước mặn để cung cấp nước như là sản phẩm chính, - Cung cấp nước thông qua mạng lưới đường ống, bằng xe bồn chuyên chở hoặc các phương tiện khác,	3600
31.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
32.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
33.	Thu gom rác thải độc hại (trừ các loại Nhà nước cấm)	3812
34.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
35.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
36.	Tái chế phế liệu (trừ các loại Nhà nước cấm)	3830
37.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
38.	Xây dựng nhà để ở Chi tiết: Xây dựng chung cư cao tầng, biệt thự, nhà liền kề, nhà ở riêng lẻ.	4101
39.	Xây dựng nhà không để ở	4102
40.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
41.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
42.	Xây dựng công trình điện (Trừ xây dựng hệ thống điện quốc gia)	4221
43.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
44.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
45.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: Xây dựng công trình xử lý bùn.	4229
46.	Xây dựng công trình thủy	4291
47.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
48.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
49.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời. - Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ: đắp, mở rộng đường, cơ sở hạ tầng công...).	4299
50.	Phá dỡ	4311

51.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
52.	Lắp đặt hệ thống điện (Trừ lắp đặt hệ thống điện quốc gia)	4321

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 300.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	VŨ VĂN MINH	Thôn Đồng Nghiêm, Xã Mậu Lâm, Huyện Như Thanh, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	210.000	2.100.000.000	70,000	0380900245 72	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	210.000	2.100.000.000	70,000		

2	VŨ THỊ HUỆ	Thôn 6, Xã Hoàng Phượng, Huyện Hoằng Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	20,000	0381840090 24	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	60.000	600.000.000	20,000		
3	NGUYỄN ĐỨC VƯƠNG	Thôn 6, Xã Hoàng Phượng, Huyện Hoằng Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	10,000	0380770078 70	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	30.000	300.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **VŨ VĂN MINH**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *15/07/1990*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *038090024572*

Ngày cấp: *15/03/2021*

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Thôn Đồng Nghiêm, Xã Mậu Lâm, Huyện Như Thanh, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Đồng Nghiêm, Xã Mậu Lâm, Huyện Như Thanh, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội